

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **28/2021/TLST/HNGĐ**, ngày 19 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1986.

Địa chỉ cư trú: Xóm Đ, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Như P – sinh năm 1984.

Địa chỉ cư trú: Xóm Đ, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; Điều 81; 82; 83; 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Như P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Như Tuấn V, sinh ngày 29/6/2011 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến lúc thành niên. Anh Nguyễn Như P cấp

dưỡng nuôi con chung cùng chị T hàng tháng số tiền 700.000 đồng đến lúc thành niên.

Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự có hiệu lực pháp luật.

Anh Nguyễn Như P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Như P thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị T được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0002834 ngày 19 tháng 02 năm 2021). Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, Nghệ An. Anh Nguyễn Như P chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- UBND xã (ĐKKH)
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Thị Nhung**